

Bản án số: 87/2026/HS-ST

Ngày 16 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Thắng và bà Hoàng Thị Hanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huyền, Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2026/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2026/QĐXX-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh ngày 27/5/1990; nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 03/12; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị S; có vợ là Lý Thị B và có 2 con; quá trình hoạt động bản thân: Không; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Quang T, sinh ngày 28/8/1993; đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 09/12; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị B1; có vợ là Liễu Thị H và có 2 con; quá trình hoạt động bản thân: Không; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Q: Chị Lý Thị B, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Q: Bà Trần Bích H1 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P; địa chỉ: Số A, đường T, phường V, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình xác minh, giải quyết tố giác tin báo về tội phạm của quần chúng nhân dân, hồi 07 giờ ngày 26/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P tiến hành triệu tập Nguyễn Văn Q và Nguyễn Quang T lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Q và T đã khai nhận về hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức ghi số lô, số đề thông qua tin nhắn Zalo trên điện thoại di động. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34 5G màu xám bạc lắp sim số 0976762282 đăng ký tài khoản Zalo mang tên “Nguyễn Quân” do Q giao nộp, 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, loại iPhone 12 Promax màu vàng lắp sim 0335757444 đăng ký tên “Thái tổng” do T giao nộp.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng tháng 8/2025, Nguyễn Văn Q đang ở nhà thì Nguyễn Quang T đến quán bi-a của gia đình Q chơi, ngồi nói chuyện với nhau. Tại đây, T xin số điện thoại thì Q đồng ý và đọc số thuê bao di động 0976762282 cho T gọi sang, Q thấy số thuê bao di động là 0335757444 gọi đến biết là của T nên Q lưu tên trong danh bạ là “Thái”. Sau đó T sử dụng tài khoản Zalo “Thái Tổng” gửi kết bạn với tài khoản Zalo “Nguyễn Quân”, Q đồng ý kết bạn với T. Trong quá trình ngồi nói chuyện với nhau T đặt vấn đề mua số lô, số đề thì Q đồng ý. Q và T thống nhất nếu T có nhu cầu mua số lô, số đề thì gửi qua tin nhắn Zalo cho Q. Q và T thỏa thuận với nhau về việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng hàng ngày vào hồi 18 giờ 15 phút. Theo đó, số lô đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy, 01 điểm lô là 22.000đ, nếu số lô T mua trúng, Q phải trả 01 điểm lô tương ứng với 80.000đ. Số lô xiên 3 là bộ C2 số lô do T chọn, nếu T trúng cả 3 số lô này thì được Q trả thưởng gấp 40 lần số tiền đã mua. Số đề đối chiếu với hai số cuối giải đặc biệt, số tiền mua số đề do T tự quyết định, Q và T thỏa thuận về việc Q giảm giá cho T 20% số tiền mua số đề, nếu số đề Thái trúng thì được Q trả thưởng gấp 70 lần số tiền đã mua. Nếu số lô, số đề T mua không trúng thì Q được hưởng số tiền T mua số lô, số đề.

Ngày 22/10/2025, Nguyễn Quang T sử dụng điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax màu vàng lắp sim 0335757444 đăng ký tên “Thái tổng” nhắn tin đến tài khoản Z “Nguyễn Q” đăng kí bằng số điện thoại 0976762282 trên chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A34 5G màu xám bạc của Nguyễn Văn Q để hỏi mua các số lô, số đề, cụ thể:

Tin nhắn 1: Hồi 17 giờ, T nhắn tin cho Q nội dung “Lô 47.74x80đ, Lô 81x40đ. Đề có 7.9 x50n. Đề đây 12.14x50n. Đề 171.191x150n, Đề 10x200k, 757 747x20k”, tức là T hỏi mua các số lô gồm: 47, 74 mỗi số 80 điểm; số lô 81 với 40 điểm; 38 số đề bao gồm các số: 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 78, 97, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, mỗi số đề 50.000đ; 16 số đề bao gồm các số 12, 21, 19,

91, 69, 96, 86, 68, 14, 41, 18, 81, 09, 90, 78, 87, mỗi số đề 50.000đ; 4 số đề 17, 17, 19, 91 mỗi số 150.000đ; số đề 10 với số tiền 200.000đ; 4 số đề 75, 57, 74, 47 mỗi số 20.000đ. Q nhắn tin lại cho T “Ok” để xác nhận đồng ý đánh bạc với T. Tại tin nhắn này Q và T đánh bạc với nhau với số tiền đánh bạc là 7.980.000đ.

Tin nhắn 2: Hồi 17 giờ 15 phút, T tiếp tục nhắn tin cho Q nội dung “Đầu 9x30ng một số, 99x200ng, Xiên 3: 36,92,99 x100ng, Thêm đề 99x250 nghìn nữa”, tức là T mua 10 số đề 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, mỗi số 30.000 đồng; số đề 99 với số tiền 450.000đ; số lô xiên 3: 36, 92, 99 với giá 100.000đ. Q nhắn tin lại cho T “Ok2” để xác nhận đồng ý đánh bạc với T. Tại tin nhắn này Q và T đánh bạc với nhau với số tiền đánh bạc là 850.000đ.

Số tiền Quân và T đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề vào ngày 22/10/2025 là 8.830.000đ. Do Q giảm giá 20% tiền đề cho T nên T chỉ phải trả cho Quân số tiền 7.964.000đ. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, xác định T đã trúng: Số lô 47 được 80 điểm, số lô 74 được 80 điểm, tổng số điểm lô trúng là 160 điểm tương ứng với số tiền 12.800.000đ, số đề 74 (đánh 70.000đ) tương ứng với số tiền 4.900.000đ. Như vậy số tiền thắng số lô, số đề của T là 17.700.000đ. Tổng số tiền đánh bạc giữa Q và T là 26.530.000đ. Do T và Q chưa thanh toán tiền cho nhau nên hai bên đã tính toán chênh lệch xác định Q phải trả cho T 9.736.000đ. Q gọi điện thoại qua phần mềm Zalo cho T để thanh toán tiền lô đề, Q nói "đọc anh số tài khoản Ngân hàng anh chuyển tiền trúng lô, đề cho", T đồng ý và đọc số tài khoản 0691000431313 của Ngân hàng V1 của T cho Q ghi lại. Sau đó Q đăng nhập ứng dụng M có số tài số tài khoản 65678099999 mang tên Nguyễn Văn Q của Q chuyển số tiền 12.950.000đ vào tài khoản của T. Khi chuyển tiền thành công Q chụp lại giao dịch gửi qua Z cho T biết việc thanh toán tiền thắng số lô, số đề. Sau đó Q và T xác nhận việc Q gửi thừa tiền cho T nên đến khoảng 20 giờ cùng ngày T đến quán bi-a của gia đình Q chơi và trả lại số tiền thừa $12.950.000đ - 9.736.000đ = 3.214.000đ$ tiền mặt cho Q rồi T đi về nhà.

Ngày 26/10/2025, Q đã tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc 7.964.000đ; T đã tự nguyện giao nộp số tiền trúng thưởng 17.700.000đ cho Cơ quan điều tra.

Kết quả kiểm tra điện thoại, trung cầu giám định, xác minh chủ tài khoản Zalo:

Tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34 5G màu xám bạc lắp sim số 0976762282 đăng ký tài khoản Zalo mang tên “Nguyễn Quân” của Nguyễn Văn Q có nội dung tin nhắn mua bán số lô, số đề với tài khoản Z mang tên “Thái” của Nguyễn Quang T. Kiểm tra điện thoại của T đang dùng nhưng không phát hiện tin nhắn với Q, T khai nhận đây là phương

tiện dùng để liên lạc đánh bạc với Q nhưng do sợ bị Cơ quan Công an phát hiện nên đã xóa hết các tin nhắn ở trong máy. Khi Cơ quan điều tra cho T xem phần tin nhắn từ máy điện thoại của Q thì T công nhận đây là những tin nhắn do T gửi để thực hiện hành vi đánh bạc.

Ngày 07/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Trung cầu giám định số A7351 gửi Phòng K Công an tỉnh P giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A34 5G màu xám bạc lắp sim số 0976762282. Ngày 30/12/2025, Phòng K Công an tỉnh P có Kết luận giám định số: 3571/KL-KTHS kết luận: Trích xuất được dữ liệu đối tượng gửi giám định. Qua phân tích, tìm kiếm dữ liệu theo yêu cầu giám định, kết quả thu được: 09 tin nhắn ứng dụng Zalo giữa tài khoản Zalo tên "Nguyễn Q" với tài khoản Zalo lưu tên "T" trong thời gian ngày 22/10/2025. Toàn bộ dữ liệu được in ra vào giấy A4. Trong đó có 07 tin nhắn liên quan đến hành vi đánh bạc.

Ngày 07/11/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P ra Quyết định Trung cầu giám định số: A7352 gửi Phòng K Công an tỉnh P giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax màu vàng lắp sim 0335757444. Ngày 30/12/2025, Phòng K Công an tỉnh P có Kết luận giám định số: 3570/KL-KTHS kết luận: Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn ứng dụng Zalo giữ tài khoản Zalo tên "Thái Tổng" đăng nhập trên mẫu vật gửi giám định với tài khoản Zalo lưu tên "Quân C1" trong thời gian ngày 22/10/2025 theo yêu cầu giám định.

Đối với tài khoản Zalo mang tên “Nguyễn Q”, quá trình điều tra xác định tài khoản được đăng ký bởi số điện thoại 0976762282 do Nguyễn Văn Q sử dụng và được đăng ký sử dụng mật khẩu điện thoại để mở phần mềm và ngoài Q ra không ai mở được tài khoản nêu trên.

Đối với tài khoản Zalo mang tên “T”, quá trình điều tra xác định tài khoản được đăng ký bởi số điện thoại 0335757444 do T sử dụng và được đăng ký sử dụng mật khẩu điện thoại để mở phần mềm và ngoài T ra không ai mở được tài khoản nêu trên.

Kết quả đại lý xổ số:

Ngày 28/10/2025, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công ty TNHH MTV X về kết quả mở thưởng ngày 22/10/2025 xác định Nguyễn Văn Q đều không phải là đại lý bán vé xổ số cho Công ty TNHH MTV X và Công ty cung cấp kết quả mở thưởng như sau: Kết quả giải đặc biệt là “49274” và tại giải tư của kết quả xổ số Miền B2 có giải “7747”(BL: 179).

Kết quả xác minh số tài khoản:

Ngày 10/11/2025, Ngân hàng M1 và Ngân hàng V1 có công văn trả lời xác định: Tài khoản ngân hàng F mở tại Ngân hàng M1 là của Nguyễn Văn Q và tài khoản Ngân hàng số 0691000431313 mở tại ngân hàng V1 là của

Nguyễn Quang T và vào hồi 18 giờ 47 phút 59 giây có phát sinh giao dịch chuyển khoản số tiền 12.950.000đ từ số tài khoản của Q cho T.

Tại Cáo trạng số: 114/CT-VKSKV9 ngày 21/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quang T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quang T phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền từ 10.000.000đ đến 20.000.000đ. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 7.964.000đ bị cáo Q giao nộp và số tiền 17.700.000đ bị cáo T giao nộp. Tịch thu, phát mại, sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Samsung A34 5G màu xám bạc và 01 điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax màu vàng. Tịch thu, tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại thuê bao số 0976762282 và số 0335757444.

Người bào chữa cho bị cáo Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá nhân thân bị cáo, điều kiện hoàn cảnh bệnh tật thực tế của bị cáo áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng, cho hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện:

Ngày 22/10/2025, tại thôn Đ, xã Đ, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Nguyễn Văn Q và bị cáo Nguyễn Quang T đã có hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức mua bán số lô, đề trái phép thông qua tin nhắn Zalo trên điện thoại di động với số tiền 8.830.000đ. Sau khi có kết quả mở thưởng số xổ kiến thiết miền Bắc cùng ngày, bị cáo T thắng số tiền 17.700.000đ. Tổng số tiền đánh bạc là 26.530.000đ.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản làm việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

[3] Xét tính chất vụ án là tuy là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, đây là nguyên nhân gây ra nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình; chính cờ bạc cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong quá trình thực hiện tội phạm các bị cáo thực hiện tội phạm là do bột phát, không có câu kết, tổ chức chặt chẽ, do đó thuộc trường hợp là đồng phạm giảm đơn, được áp dụng nguyên tắc xử lý đối với đồng phạm theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Q là người có vai trò chính, bán số lô, số đề cho bị cáo Nguyễn Quang T. Bị cáo T là người chơi mua số lô, số đề của bị cáo Q nên đồng phạm với vai trò trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy. Trước khi phạm tội các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra, tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo còn tích cực khắc phục nộp khoản tiền đánh

bạc cho Cơ quan điều tra nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Q là đối tượng bị khuyết tật đặc biệt nặng, dạng khuyết tật vận động thuộc diện đang được hưởng trợ cấp xã hội nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử đề xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Ngoài ra bị cáo Q còn là người có bệnh tật (chẩn đoán suy thận độ 5) không thể tự đi lại, phục vụ cho bản thân nên Hội đồng xét xử xem xét xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình, xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Phú Thọ tại phiên tòa là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ để sung ngân sách Nhà nước. Xét thấy vì mục đích tư lợi, bị cáo T thực hiện hành vi đánh bạc ăn tiền nên cần phạt bị cáo một khoản tiền sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với bị cáo Q là người bị khuyết tật nặng, không có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Q.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 7.964.000đ do bị cáo Q tự nguyện giao nộp và số tiền 17.700.000đ do bị cáo T tự nguyện giao nộp là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại Samsung A34 5G màu xám bạc bên trong chứa sim số 0976762282 của bị cáo Q và điện thoại nhãn hiệu Apple, loại iPhone 12 Promax màu vàng bên trong chứa sim số 0335757444 của bị cáo T là điện thoại các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cần tịch thu, bán phát mại, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 thẻ sim số thuê bao là 0976762282 và 0335757444 tài sản của các bị cáo Q và T dùng để đăng ký tài khoản Zalo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí sơ thẩm: Đối với bị cáo Q là người bị khuyết tật nặng nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Q. Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các Bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2026).

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Quang T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Quang T số tiền 15.000.000đồng sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 7.964.000đ bị cáo Nguyễn Văn Q giao nộp và số tiền 17.700.000đ bị cáo Nguyễn Quang T giao nộp.

Tịch thu, bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước điện thoại Samsung A34 5G màu xám bạc và điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax màu vàng.

Tịch thu, tiêu hủy 02 thẻ sim điện thoại thuê bao số 0976762282 và số 0335757444.

(có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 09/3/2026 và Giấy nộp tiền số 090326.0002.00062 vào tài khoản của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 09/3/2026)

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn Q. Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CA tỉnh Phú Thọ (PC 10);
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV 9-PT;
- UBND xã Đạo Trù, PT
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người DD hợp pháp của bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Mẫu Văn Mùi